

Số: 1433/QĐ-UBND

Tân Châu, ngày 16 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối nhà máy điện năng lượng mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh từ năm 2015 đến năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ hoa màu, cây trái và vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 81/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Bảng đơn giá nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú), huyện Tân Châu;

Căn cứ Công văn số 1577/UBND-KTN ngày 04 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110KV đấu nối nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia và Công văn số 2020/UBND-KTN ngày 20 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thỏa thuận lại vị trí trạm cắt và hướng tuyến đường dây 110 kV đấu nối nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào hệ thống lưới điện quốc gia;



Căn cứ Công văn số 1883/UBND-KTN ngày 01 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh ủy quyền thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất để thực hiện tuyến đường dây 110 kV đấu nối nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 592/TTr-PTNMT ngày 25 tháng 4 năm 2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án số 75/PA-PTQĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tân Châu về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú) huyện Tân Châu.

Cụ thể:

#### **1. Khái lược dự án:**

- Tên dự án: Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Bách Khoa Á Châu Tây Ninh
- Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu phụ tải phát triển mạnh của huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giai đoạn đến năm 2017 và sau năm 2017. Tăng cường liên kết lưới điện 110 kV, giảm tổn thất điện năng và cải thiện chất lượng điện áp khu vực, tăng độ tin cậy cấp điện tiêu chí N-1 cho khu vực.
- Địa điểm xây dựng: Xã Suối Dây, xã Tân Phú huyện Tân Châu.
- Nguồn vốn đầu tư: của Công ty Cổ phần Bách Khoa Á Châu Tây Ninh.
- Thời gian triển khai công tác bồi thường: Năm 2018.
- Dự kiến thời gian bắt đầu chi trả: trong năm 2019.

#### **2. Tóm tắt số liệu dự án**

2.1. Tổng diện tích đất thu hồi: 8.867,3 m<sup>2</sup>.

Trong đó:

- Diện tích đất không bồi thường (Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa): 2.059,1 m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất bồi thường: 6.808,2 m<sup>2</sup>.

2.2. Diện tích đất hành lang của dự án: 84.915,1 m<sup>2</sup>.

Trong đó:

- Diện tích đất hành lang được hỗ trợ: 28.758,2 m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất hành lang không được hỗ trợ : 56.156,9 m<sup>2</sup>.

2.3. Tổng số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án (kể cả các hộ bị ảnh hưởng hành lang tuyến đường dây điện).



- 01 tổ chức;
- 35 hộ gia đình cá nhân;
- Tái định cư: Không có.
- Số lượng mồ mả phải di dời: Không có.

### 3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ

#### 3.1. Bồi thường về đất: 2.630.894.400 đồng.

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú), huyện Tân Châu.

Cụ thể:

STT	Loại đất	Diện tích m <sup>2</sup>	Đơn giá Cụ thể bồi thường (đồng/m <sup>2</sup> )	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>			
	<i>Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m, vào sâu mỗi bên 100m)</i>			
1	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (50m đầu tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)	5.207,8	464.000	2.416.419.200
<b>II</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (không nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>			
2	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 2</b> (tiếp giáp độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m, vào sâu mỗi bên 100m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 của vị trí 1 trở vào đến mét thứ 300)	763,6	168.000	128.284.800
3	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 3</b> (tiếp giáp độ rộng nền đường dưới 3,5m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 đối với độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 300 trở vào; những vị trí không tiếp giáp đường và bên trong)	836,8	103.000	86.190.400

#### 3.2. Hỗ trợ đất trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không: 1.510.945.812 đồng.

Căn cứ Điều 1 của Quyết định số 39/2015/QĐ –UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh, hỗ trợ 30% mức bồi thường thu hồi đất cùng loại đất



trên diện tích nằm trong hành lang bị hạn chế khả năng sử dụng (đối với đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, đất nông nghiệp trồng cây hàng năm và đất nông nghiệp khác).

Cụ thể:

STT	Loại đất	Diện tích m <sup>2</sup>	Đơn giá Cụ thể hỗ trợ (đồng/m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ hỗ trợ	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>				
	<b>Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (tiếp giáp đường tỉnh 785 có độ rộng nền đường nhựa trên 9m, vào sâu mỗi bên 100m)</b>				
1	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (50m đầu tiếp giáp đường tỉnh 785 có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)	749,1	1.366.000	30%	306.972.984
	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (Sau 50m đến 100m tiếp giáp đường tỉnh 785 có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)	728,6	683.000	30%	149.286.042
<b>2</b>	<b>Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m, vào sâu mỗi bên 100m)</b>				
	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (50m đầu tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)	728,9	464.000	30%	101.462.880
<b>II</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (không nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>				
1	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 2</b> (tiếp giáp độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m, vào sâu mỗi bên 100m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 của vị trí 1 trở vào đến mét thứ 300)	6.809,1	168.000	30%	343.180.656
2	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 3</b> (tiếp giáp độ rộng nền đường dưới 3,5m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 đối với độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 300 trở vào; những vị trí không tiếp giáp đường và bên trong)	19.742,5	103.000	30%	610.043.250

**3.3. Bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng, vật nuôi nằm trong móng trụ: 49.657.400 đồng** (Căn cứ Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Bảng giá bồi thường,



hỗ trợ hoa màu, cây trái và vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh).

**3.4. Các chính sách hỗ trợ: 531.774.700 đồng.**

Trong đó:

- a. Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề: 529.274.700 đồng.
- b. Hỗ trợ đối với hộ gia đình đang hưởng chính sách: 2.500.000 đồng.

**4. Tái định cư: không có.**

**5. Tổng kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú): 5.290.064.989 đồng,**

Cụ thể:

STT	Nội dung	Tổng kinh phí (đồng)
<b>I</b>	<b>Kinh phí bồi thường, hỗ trợ</b>	<b>4.723.272.312</b>
	<i>Trong đó:</i>	
<b>1</b>	<b>Bồi thường, hỗ trợ đất</b>	<b>4.141.840.212</b>
a	Bồi thường	2.630.894.400
b	Hỗ trợ hành lang	1.510.945.812
<b>2</b>	<b>Bồi thường hỗ trợ về Nhà, VKT</b>	<b>Không có</b>
<b>3</b>	<b>Bồi thường hỗ trợ về cây trái hoa màu, vật nuôi</b>	<b>49.657.400</b>
<b>4</b>	<b>Các chính sách hỗ trợ</b>	<b>531.774.700</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC (2%)</b>	<b>94.465.446</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí dự phòng (10% chi phí BTHT)</b>	<b>472.327.231</b>
	<b>Tổng cộng kinh phí BTHT&amp;TĐC</b>	<b>5.290.064.989</b>

**Bảng chữ: (Năm tỷ, hai trăm chín mươi triệu, không trăm sáu mươi bốn ngàn, chín trăm tám mươi chín đồng).**

(Đính kèm Phương án số 75/PA-PTQĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tân Châu về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia, đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú, huyện Tân Châu).

**Điều 2.** Giao Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Tân Châu; Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tân Châu; UBND xã Tân Phú; UBND xã Suối Dây phối hợp với Công ty Cổ phần Trí Việt Tây Ninh, Công ty Cổ phần Bách khoa Á Châu Tây Ninh tổ chức thực hiện các công việc sau:

1. Phổ biến và niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Tân Phú, Suối Dây và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

2. Gửi Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi.

3. Thực hiện chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ kịp thời cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Tân Châu; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tân Châu; Giám đốc Kho bạc Nhà nước; Chủ tịch UBND xã Tân Phú, Chủ tịch UBND xã Suối Dây, Công ty Cổ phần Trí Việt Tây Ninh, Công ty Cổ phần Bách khoa Á Châu Tây Ninh, tổ chức và hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận** *stn*

- CT và các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu VP.HĐND-UBND huyện. *Paully*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Thành**



Số: 592 /TTr-PTNMT

Tân Châu, ngày 05 tháng 4 năm 2019

### TỜ TRÌNH

**Đề nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đầu nối nhà máy điện năng lượng mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu.

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 của Công ty Cổ phần Bách Khoa Á Châu Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Trí Việt 1 của Công ty Cổ phần Trí Việt Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh từ năm 2015 đến năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ hoa màu, cây trái và vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 81/2014/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Bảng đơn giá nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;



Căn cứ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc điều chỉnh bổ sung Khoản 2 điều 5 quy định một số chính sách bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú), huyện Tân Châu;

Căn cứ Công văn số 1577/UBND-KTN ngày 04 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110KV đấu nối nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia và Công văn số 2020/UBND-KTN ngày 20 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thỏa thuận lại vị trí trạm cắt và hướng tuyến đường dây 110 kV đấu nối nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào hệ thống lưới điện quốc gia;

Căn cứ Công văn số 1883/UBND-KTN ngày 01 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh ủy quyền thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất để thực hiện tuyến đường dây 110 kV đấu nối nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện ngày 15 tháng 01 năm 2019;

Căn cứ Bản đề nghị số 75/BĐN-PTQĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 và phương án số 75/PA-PTQĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Tân Châu về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối nhà máy Điện Mặt Trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (Đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú).

Phòng Tài nguyên và Môi trường, kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án: Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối nhà máy Điện Mặt Trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú), cụ thể như sau:

### **1. Khái lược về dự án:**

- Tên dự án: Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Bách Khoa Á Châu Tây Ninh
- Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu phụ tải phát triển mạnh của huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giai đoạn đến năm 2017 và sau năm 2017. Tăng cường liên kết lưới điện 110 kV, giảm tổn thất điện năng và cải thiện chất lượng điện áp khu vực, tăng độ tin cậy cấp điện tiêu chí N-1 cho khu vực.



- Địa điểm xây dựng: Xã Suối Dây, xã Tân Phú huyện Tân Châu.
- Nguồn vốn đầu tư: của Công ty Cổ phần Bách Khoa Á Châu Tây Ninh.
- Thời gian triển khai công tác bồi thường: Năm 2018.
- Dự kiến thời gian bắt đầu chi trả: trong năm 2019

## 2. Tóm tắt số liệu dự án

2.1. Tổng diện tích đất thu hồi: 8.867,3 m<sup>2</sup>.

Trong đó:

- Diện tích đất không bồi thường (Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa): 2.059,1 m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất bồi thường: 6.808,2 m<sup>2</sup>.

2.2. Diện tích đất hành lang của dự án: 84.915,1 m<sup>2</sup>.

Trong đó:

- Diện tích đất hành lang được hỗ trợ: 28.758,2 m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất hành lang không được hỗ trợ : 56.156,9 m<sup>2</sup>.

2.3. Tổng số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án (kể cả các hộ bị ảnh hưởng hành lang tuyến đường dây điện).

- 01 tổ chức;
- 35 hộ gia đình cá nhân;
- Tái định cư: Không có.
- Số lượng mồ mả phải di dời: Không có.

## 3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ

### 3.1. Bồi thường về đất: 2.630.894.400 đồng.

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú), huyện Tân Châu.

Cụ thể:

St t	Loại đất	Diện tích m <sup>2</sup>	Đơn giá Cụ thể bồi thường (đồng/m <sup>2</sup> )	Thành tiền
I	Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)			
1	<i>Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m, vào sâu mỗi bên 100m)</i>			
	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (50m đầu tiếp giáp đường huyện 2B có	5.207,8	464.000	2.416.419.200



	độ rộng nền đường nhựa trên 9m)			
<b>II</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (không nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>			
2	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 2</b> (tiếp giáp độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m, vào sâu mỗi bên 100m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 của vị trí 1 trở vào đến mét thứ 300)	763,6	168.000	128.284.800
3	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 3</b> (tiếp giáp độ rộng nền đường dưới 3,5m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 đối với độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 300 trở vào; những vị trí không tiếp giáp đường và bên trong)	836,8	103.000	86.190.400

**3.2. Hỗ trợ đất trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không: 1.510.945.812 đồng.**

Căn cứ Điều 1 của Quyết định số 39/2015/QĐ –UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh, hỗ trợ 30% mức bồi thường thu hồi đất cùng loại đất trên diện tích nằm trong hành lang bị hạn chế khả năng sử dụng (đối với đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, đất nông nghiệp trồng cây hàng năm và đất nông nghiệp khác).

Cụ thể:

S tt	Loại đất	Diện tích m <sup>2</sup>	Đơn giá Cụ thể hỗ trợ (đồng/m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ hỗ trợ	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II) (nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>				
	<b>Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (tiếp giáp đường tỉnh 785 có độ rộng nền đường nhựa trên 9m, vào sâu mỗi bên 100m)</b>				
1	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (50m đầu tiếp giáp đường tỉnh 785 có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)	749,1	1.366.000	30%	306.972.984
	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (Sau 50m đến 100m tiếp giáp đường tỉnh 785 có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)	728,6	683.000	30%	149.286.042
2	<b>Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 1 (tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m, vào sâu mỗi bên 100m)</b>				
	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) <b>vị trí 1</b> (50m đầu	728,9	464.000	30%	101.462.880



	tiếp giáp đường huyện 2B có độ rộng nền đường nhựa trên 9m)				
<b>I</b>	<b>Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (xã loại II)</b>				
<b>I</b>	<b>(không nằm trong phạm vi khu dân cư tập trung)</b>				
1	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 2 (tiếp giáp độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m, vào sâu mỗi bên 100m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 của vị trí 1 trở vào đến mét thứ 300)	6.809,1	168.000	30%	343.180.656
2	Đất nông nghiệp (cây lâu năm, cây hàng năm khác và trồng lúa) vị trí 3 (tiếp giáp độ rộng nền đường dưới 3,5m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 100 đối với độ rộng nền đường từ 3,5m đến dưới 9m; vào sâu mỗi bên từ sau mét thứ 300 trở vào; những vị trí không tiếp giáp đường và bên trong)	19.742,5	103.000	30%	610.043.250

**3.3. Bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng, vật nuôi nằm trong móng trụ: 49.657.400 đồng** (Căn cứ Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ hoa màu, cây trái và vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh).

**3.4. Các chính sách hỗ trợ: 531.774.700 đồng.**

Trong đó:

- Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề: 529.274.700 đồng.
- Hỗ trợ đối với hộ gia đình đang hưởng chính sách: 2.500.000 đồng.

**4. Tái định cư: không có.**

**5. Tổng kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Trạm cắt và tuyến đường dây 110KV đấu nối Nhà máy điện mặt trời Bách Khoa Á Châu 1 và Trí Việt 1 vào lưới điện Quốc gia (đoạn thuộc địa phận xã Suối Dây, Tân Phú): 5.290.064.989 đồng, cụ thể:**

STT	Nội dung	Tổng kinh phí (đồng)
<b>I</b>	<b>Kinh phí bồi thường, hỗ trợ</b>	<b>4.723.272.312</b>
	<i>Trong đó:</i>	
<b>1</b>	<b>Bồi thường, hỗ trợ đất</b>	<b>4.141.840.212</b>
a	Bồi thường	2.630.894.400
b	Hỗ trợ hành lang	1.510.945.812
<b>2</b>	<b>Bồi thường hỗ trợ về Nhà, VKT</b>	<b>Không có</b>
<b>3</b>	<b>Bồi thường hỗ trợ về cây trái hoa màu, vật nuôi</b>	<b>49.657.400</b>
<b>4</b>	<b>Các chính sách hỗ trợ</b>	<b>531.774.700</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC (2%)</b>	<b>94.465.446</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí dự phòng (10% chi phí BTHT)</b>	<b>472.327.231</b>
	<b>Tổng cộng kinh phí BTHT&amp;TĐC</b>	<b>5.290.064.989</b>



**Bằng chữ: (Năm tỷ, hai trăm chín mươi triệu, không trăm sáu mươi bốn ngàn, chín trăm tám mươi chín đồng).**

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận**

- UBND huyện;
- Lãnh đạo Phòng;
- Lưu.

**TR. TRƯỜNG PHÒNG**  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



*rukkung*

Nguyễn Huy Thái Dương